

Số: 183/2022/QĐCNTTLH

TP. Tuyền Quang, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Ph M D và anh H M Tr.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 8 năm 2022 về yêu cầu ly hôn của chị Ph M D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 07 tháng 9 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

\* *Người khởi kiện:* **Chị Ph M D**, sinh năm 2003;

HKTT và nơi ở: Tổ dân phố 16, phường A T, thành phố T Q, tỉnh T Q

\* *Người bị kiện:* Anh **H M Tr**, sinh năm 1999;

HKTT và nơi ở: Tổ dân phố 02, phường M L, thành phố T Q, tỉnh T Q

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Ph M D và anh H M Tr thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung H M Ph, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2021 cho chị Ph M D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H M Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mức là **2.000.000đồng** (hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi cháu H M Ph đủ 18 tuổi,

phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng. Anh H M Tr có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Ph M D và anh H M Tr đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: Chị Ph M D và anh H M Tr đều xác định không có vay nợ chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường Mỹ Lâm, TP Tuyên Quang;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Ngọc Hà**